

## Điểm Hạng Bằng Mẫu Tụ (Tiếp Theo)

### Điểm Hạng “Thích Ứng”

Một số học sinh ESL được cho điểm hạng “thích ứng”. Điều này có nghĩa là học sinh học nội dung môn học đúng cấp lớp, nhưng được trợ giúp đặc biệt về bài làm và bảo thi. Thí dụ, học sinh được cho thêm giờ làm bài hoặc không bị trừ điểm vì lỗi chính tả hoặc văn phạm.

### Điểm Hạng Không Hoàn Tất (I) và Rớt (F)

Học sinh không đủ điểm một môn học sẽ có điểm hạng **I** trong Học Bạ thứ nhất và/hoặc thứ nhì. Các học sinh này cần có một kế hoạch để giúp các em đạt yêu cầu như thêm thời hạn mới cho những bài làm chưa nộp. Nếu học sinh không hoàn tất bài làm trong thời hạn đã quy định thì sẽ bị điểm **F** trong học bạ cuối năm. Cha mẹ được thông báo khi học sinh bị điểm **I**, trước khi phát học bạ.

### Cho Phép Đậu (SG)

Học sinh được cho điểm **SG** [chỉ dành cho điểm cuối năm] khi không hoàn toàn hội đủ các điều kiện, nhưng học sinh đó được cấp tín chỉ cho môn học hoặc chương trình đó. Thí dụ, học sinh bị bệnh nặng và không thể hoàn tất môn học hoặc các kỳ thi, học sinh đó có thể được cấp điểm **SG**.

Nhiều học sinh ESL không có điểm hạng bằng mẫu tụ. Sở dĩ như vậy là vì:

- học sinh đang học lớp 3 trở xuống;
- học sinh có trình độ Anh Ngữ quá yếu;
- học sinh không chứng minh được khả năng hiểu môn học bằng Anh Ngữ ở cấp lớp của mình.

### “Letter Grades”

[Vietnamese]

Tài liệu này là một trong loạt tài liệu do Chương Trình Hội Nhập Định Cư ở Trường của Sở Giáo Dục Vancouver tài trợ và do một nhóm giáo chức ESL và Nhân Viên Đa Văn Hóa hợp tác thực hiện.



Canada

VSB

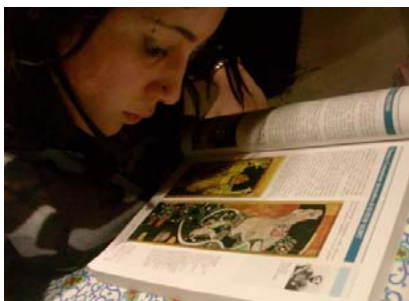
Được tài trợ bởi the Ministry of Advanced Education and Labour Market Development, and Citizenship and Immigration Canada.

## Điểm Hạng Bằng Mẫu Tụ



**Cách Tính Điểm Hạng và Có Nghĩa Như Thế Nào?**

## Điểm Hạng Bằng Mẫu Tự



### Cách Tính Điểm Hạng Bằng Mẫu Tự

Giáo viên trong lớp dùng nhiều cách để đánh giá bài làm học sinh.

Thông thường giáo viên bắt đầu bằng cách xác định các mục tiêu học tập cho học kỳ. Sau đó, giáo viên soạn ra những thang điểm.

*Những cách khác nhau được giáo viên dùng để đánh giá học sinh*

- \* *quan sát*
- \* *tham gia trong lớp*
- \* *bài làm hàng ngày*
- \* *bài kiểm và trắc nghiệm*
- \* *mẫu bài làm của học sinh*
- \* *các dự án*
- \* *phức trình bằng lời và văn bản*
- \* *các đoạn văn và luận văn*
- \* *bài làm ở nhà*
- \* *bài làm nhóm*
- \* *Học nhóm*



**Ở Cấp Mẫu Giáo, Lớp 1 đến 3,**  
không cho điểm hạng bằng mẫu tự

**Ở Cấp Lớp 4 đến 12**  
cho điểm hạng bằng mẫu tự

## Điểm Hạng Bằng Mẫu Tự, và Điểm Tương Đương

A (86-100%) Ưu Tú

B (73-85%) Rất Giỏi

C+ (67-73%) Trung Bình Cao

C (60-66%) Trung Bình

C- (50-59%) Thành Quả Tối Thiểu

I (0-49%) không hoàn tất (Học Kỳ 1 & 2)

F (0-49%) Rớt (Điểm Cuối Năm)

**(\*) = hoa thi, hay (N/A) = không áp dụng**

Dành cho học sinh chưa học tập đến đúng cấp lớp. Trường hợp này rất thông thường đối với học sinh ESL ở trình độ sơ cấp.

*Từ Bộ Giáo Dục BC*

